

Số: /2026/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định hỗ trợ kinh phí thực hiện dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2027-2028

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí thực hiện dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2027-2028; Báo cáo thẩm tra số /BC-BVHXXH ngày tháng năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí thực hiện dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2027-2028.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định hỗ trợ kinh phí thực hiện dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên từ năm học 2027-2028.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các trường trung học phổ thông công lập, trường phổ thông nhiều cấp học có cấp trung học phổ thông công lập thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông công lập (sau đây gọi chung là cơ sở tuyển sinh);

b) Các trường trung học cơ sở, trường phổ thông nhiều cấp học có cấp trung học cơ sở (sau đây gọi chung là trường trung học cơ sở) có học sinh đăng ký tuyển sinh vào các cơ sở tuyển sinh;

c) Người học đăng ký tuyển sinh vào các cơ sở tuyển sinh;

d) Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc xác định mức hỗ trợ kinh phí thực hiện dịch vụ tuyển sinh và sử dụng mức hỗ trợ kinh phí thực hiện dịch vụ tuyển sinh

1. Mức hỗ trợ kinh phí thực hiện dịch vụ tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ sở tuyển sinh, trường trung học cơ sở có học sinh đăng ký tuyển sinh vào các cơ sở tuyển sinh xác định trên cơ sở chi phí phục vụ tuyển sinh, đảm bảo nguyên tắc tính đúng, tính đủ, đúng quy chế tuyển sinh và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Chi phí phục vụ tuyển sinh bao gồm các khoản chi hợp pháp, hợp lý, hợp lệ theo quy định tại Thông tư số 69/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông, Nghị Quyết số 828/2026/NQ-HĐND ngày 10/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định nội dung, mức chi cho các hoạt động của kỳ thi, cuộc thi, hội thi thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và các văn bản tài chính hiện hành.

Các khoản chi đã được bảo đảm bằng các nguồn kinh phí khác không được tính vào dự toán chi phí phục vụ tuyển sinh.

3. Trên cơ sở mức hỗ trợ kinh phí thực hiện dịch vụ tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo, cơ sở tuyển sinh, trường trung học cơ sở có học sinh đăng ký tuyển sinh vào các cơ sở tuyển sinh xác định, Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt mức hỗ trợ kinh phí thực hiện dịch vụ tuyển sinh.

4. Việc quản lý, sử dụng mức hỗ trợ kinh phí thực hiện dịch vụ tuyển sinh đảm bảo chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính và pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp trong dự toán ngân sách giao hằng năm thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn kinh phí xã hội hóa, nguồn kinh phí huy động hợp pháp, nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.
2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực XI;
- Kho bạc Nhà nước khu vực IV;
- Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh Hưng Yên;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Hưng Yên;
- Báo và PTTH Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^{Pr}.

CHỦ TỊCH

Trần Quốc Văn

